

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST

Ngày: 14/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Trọng Kim

2. Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Cao Quốc Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Ngọc Đ, sinh năm 1951, tại Q.

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T (chết) và bà Đinh Thị T (chết); gia đình có 05 anh chị, Cao Ngọc Đ là con út trong gia đình. Bị cáo có vợ là Đinh Thị L, sinh năm 1969, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số

02/2018/HSST-LCCT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1944. Đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Mai Thị C, sinh năm 1948, là vợ của bị hại Võ Văn T. Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

- *Người làm chứng:*

+ Cháu Cao Mộng Hoài N. Có mặt.

Người giám hộ của cháu Cao Mộng Hoài N: Bà Cao Thị Ngọc B (mẹ cháu N). Có mặt.

+ Ông Mai Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 03/12/2017, sau khi đã uống bia (nồng độ cồn được xác định là 69,736 mg/100ml), Cao Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển số 86B7 – 30176, dung tích xi lanh 124 cm³ (có giấy phép lái xe theo quy định), chở phía sau cháu ngoại tên Cao Mộng Hoài N sinh năm 2005, cùng trú tại thôn A, xã B, huyện Tánh Linh lưu thông trên tuyến đường ĐT 720 theo hướng từ thị trấn V đi xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Khi đi đến km 56 + 150 đường ĐT 720 thuộc khu phố 3, thị trấn V, Cao Ngọc Đ tăng ga điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước, bên trái xe mô tô biển số 86H5 – 9788 do ông Võ Văn T điều khiển đi cùng chiều. Cùng lúc này, ông Võ Văn T điều khiển xe mô tô chuyển hướng từ phải sang trái. Khi xe mô tô biển số 86H5 – 9788 ra đến khoảng 2/3 phần đường bên phải theo hướng xe lưu thông, do khoảng cách quá gần, không xử lý kịp nên xe mô tô do Cao Ngọc Đ điều khiển đã tung vào phía sau xe mô tô biển số 86H5 – 9788 làm cả hai phương tiện và người trên xe ngã xuống đường. Hậu quả, ông Võ Văn T chết tại hiện trường, còn Cao Ngọc Đ và Cao Mộng Hoài N bị thương nhẹ nên đón xe đi Bệnh viện đa khoa khu vực Nam Bình Thuận điều trị.

Tại cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Cao Ngọc Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ,

theo khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm b, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Đồng thời đề nghị tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ là vật chứng đang thu giữ trong vụ án, do không còn giá trị sử dụng.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến như sau: Về phần hình phạt thì đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Về phần dân sự: Gia đình bị hại đã nhận 31.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì khác.

- Bị cáo Cao Ngọc Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình và trình bày lời sau cùng như sau: Bị cáo không cố ý gây ra cái chết cho bị hại. Thời gian qua, bị cáo luôn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin gia đình người bị hại tha thứ, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo vì tuổi đã già yếu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo đang mắc nhiều bệnh tật hiểm nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án như: lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ

khác được thu thập. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Sau khi uống bia (nồng độ cồn được xác định là 69,736 mg/100ml), Cao Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 301.76 lưu thông trên đường ĐT 720 theo hướng thị trấn V đi xã H. Khi đi đến km 56 + 150 đường ĐT 720 thuộc khu phố 3, thị trấn V, Cao Ngọc Đ điều khiển xe vượt lên bên trái xe mô tô biển kiểm soát 86H5 – 9788 do ông Võ Văn T điều khiển, đang lưu thông cùng chiều. Do ông Võ Văn T bất ngờ điều khiển xe chuyển hướng từ phải sang trái, ra khoảng 2/3 phần đường bên phải theo hướng xe lưu thông. Vì khoảng cách quá gần không thể xử lý kịp nên xe mô tô do Cao Ngọc Đ điều khiển tung vào xe mô tô do ông Võ Văn T điều khiển. Hậu quả làm ông Võ Văn T chết tại hiện trường tai nạn.

Như vậy, hành vi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường khi nồng độ cồn trong máu vượt quá quy định của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra, khi tham gia giao thông, bị cáo đã không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; thiếu quan sát khi vượt xe là vi phạm các quy định tại Điều 12, Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Từ những cơ sở và nhận định trên, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 27/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Cao Ngọc Đ với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chính vì bị cáo không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông nên đã gây ra tai nạn, làm thiệt hại tính mạng của người khác. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục bị cáo ý thức được sai phạm, nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ và đề rắn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây ra hậu quả đã tích cực động viên, thăm hỏi và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra, gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Mặt khác, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; bản thân bị cáo tuổi đã già yếu, mắc nhiều

bệnh tật hiểm nghèo và thuộc gia đình hộ cận nghèo. Nếu xử phạt bị cáo hình phạt tù thì có khả năng bị cáo sẽ không đảm bảo sức khỏe để chấp hành án. Ngoài ra, xét thấy nguyên nhân phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của người bị hại, đó là bị hại không có giấy phép lái xe theo quy định khi tham gia giao thông và khi chuyển làn đường không có tín hiệu báo trước. Từ những phân tích trên, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục tại địa phương là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng án treo là đúng quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đồng thời, nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 31.000.000đồng. Tại phiên tòa, bà Mai Thị C là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 301.76; xe mô tô biển kiểm soát 86H5 – 9788; 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Ngọc Đ; 01 giấy đăng ký xe được cấp cho Phạm Thị Hồng D, những tài sản này đã được trả lại cho các chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ-VKSĐL-HS ngày 20/4/2018 của VKSND huyện Đức Linh là phù hợp với quy định pháp luật. Đối với một số mảnh vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 86B7 – 301.76 và xe mô tô biển kiểm soát 86H5 – 9788, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc diện hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn nộp án phí nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc Đ phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Cao Ngọc Đ: 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng.

Giao bị cáo Cao Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách mà bị cáo phạm tội mới thì Tòa án quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ của xe mô tô biển kiểm soát 86H5-9788 và xe mô tô biển kiểm soát 86-B7-301.76.

3. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/6/2018, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND, Công an huyện;
- TTLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Trần Phước Hiệu